

Số: /QĐ-UBND

Gia Lai, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch giải quyết thủ tục hành chính và một số nhiệm vụ quản lý nhà nước trên lĩnh vực Nghệ thuật biểu diễn trên địa bàn tỉnh Gia Lai

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 144/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định về hoạt động nghệ thuật biểu diễn;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Công Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 09/2025/QĐ-UBND ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Gia Lai;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 51/TTr-SVHTTDL ngày 15 tháng 8 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ủy quyền cho Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch giải quyết thủ tục hành chính và một số nhiệm vụ quản lý nhà nước lĩnh vực Nghệ thuật biểu diễn trên địa bàn tỉnh như sau:

1. Phạm vi ủy quyền:

a) Giải quyết thủ tục tổ chức biểu diễn nghệ thuật trên địa bàn tỉnh (không thuộc trường hợp trong khuôn khổ hợp tác quốc tế của các hội chuyên ngành về

nghệ thuật biểu diễn thuộc Trung ương, đơn vị sự nghiệp công lập có chức năng biểu diễn nghệ thuật thuộc Trung ương).

b) Giải quyết thủ tục tổ chức cuộc thi, liên hoan các loại hình nghệ thuật trên địa bàn tỉnh (không thuộc trường hợp toàn quốc và quốc tế của các hội chuyên ngành về nghệ thuật biểu diễn thuộc Trung ương, đơn vị sự nghiệp công lập có chức năng biểu diễn nghệ thuật thuộc Trung ương).

c) Tiếp nhận thông báo tổ chức biểu diễn nghệ thuật phục vụ nhiệm vụ chính trị; biểu diễn nghệ thuật phục vụ nội bộ cơ quan và tổ chức trên địa bàn tỉnh đối với các cơ quan, đơn vị trực thuộc các bộ, ban, ngành Trung ương, cơ quan Trung ương của các tổ chức chính trị, tổ chức chính trị xã hội, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp, tổ chức kinh tế được quy định tại điểm a khoản 3 Điều 9 Nghị định số 144/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định về hoạt động nghệ thuật biểu diễn.

d) Tiếp nhận thông báo tổ chức cuộc thi, liên hoan các loại hình nghệ thuật biểu diễn phục vụ nhiệm vụ chính trị; cuộc thi, liên hoan dành cho đối tượng thuộc phạm vi quản lý nội bộ của các cơ quan và tổ chức trên địa bàn tỉnh đối với cơ quan, đơn vị trực thuộc các bộ, ban, ngành trung ương, cơ quan Trung ương của các tổ chức chính trị, tổ chức chính trị xã hội, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp, tổ chức kinh tế được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 12 Nghị định số 144/2020/NĐ-CP.

d) Yêu cầu dừng hoạt động biểu diễn nghệ thuật được quy định tại khoản 2 Điều 17 Nghị định số 144/2020/NĐ-CP.

đ) Yêu cầu thu hồi danh hiệu, giải thưởng, hủy kết quả cuộc thi, liên hoan các loại hình nghệ thuật biểu diễn được quy định tại khoản 1, khoản 3 Điều 18 Nghị định số 144/2020/NĐ-CP.

e) Tiếp nhận lưu chiều bản ghi âm, ghi hình có nội dung biểu diễn nghệ thuật nhằm mục đích thương mại của tổ chức, cá nhân thuộc tỉnh được quy định tại điểm b khoản 1 và khoản 2 Điều 23 Nghị định số 144/2020/NĐ-CP.

2. Thời hạn ủy quyền: Kể từ ngày quyết định này có hiệu lực đến hết ngày 10 tháng 8 năm 2030 (Trường hợp trong thời gian được ủy quyền mà quy định của pháp luật có thay đổi đối với nội dung ủy quyền quy định tại khoản 1 Điều này thì Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, điều chỉnh, chấm dứt nội dung ủy quyền cho phù hợp).

Điều 2. Điều khoản thi hành

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm:

a) Chịu trách nhiệm trước pháp luật và Ủy ban nhân dân tỉnh đối với việc thực hiện các nội dung được ủy quyền. Thực hiện có hiệu quả, đúng trình tự, thủ tục, thẩm quyền, thời hạn các nội dung công việc được ủy quyền tại Điều 1 của Quyết định này. Tổng hợp kịp thời các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét điều chỉnh cho phù hợp.

b) Tham mưu công bố Danh mục thủ tục hành chính được ủy quyền tại điểm a, b khoản 1 Điều 1 Quyết định này theo quy định.

c) Định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện (lồng ghép trong Báo cáo công tác kiểm soát thủ tục hành chính).

d) Tổng kết, đánh giá và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện nhiệm vụ được ủy quyền khi hết thời hạn ủy quyền.

2. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh chịu trách nhiệm phối hợp theo dõi, tổng hợp và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ ủy quyền cho Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Điều 1 Quyết định này.

3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 2759/QĐ-UBND ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về việc ủy quyền cho Sở Văn hóa và Thể thao giải quyết thủ tục hành chính và một số nhiệm vụ quản lý nhà nước lĩnh vực Nghệ thuật biểu diễn trên địa bàn tỉnh và Quyết định số 591/QĐ-UBND ngày 10 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai Ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính và một số nhiệm vụ quản lý Nhà nước lĩnh vực Nghệ thuật biểu diễn trên địa bàn tỉnh.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương, tổ chức, cá nhân khác có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (Cục KSTTHC);
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PVP UBND tỉnh;
- Các sở, ban ngành và đơn vị thuộc tỉnh
- Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh;
- Ủy ban nhân dân các xã, phường;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Bưu điện tỉnh;
- VNPT Gia Lai;
- Lưu: VT, V1, V5, V8.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thị Thanh Lịch